TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HSST
Ngày: 07 - 03 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tống Thị Kim Điền;
2. Ông Huỳnh Công Nhân.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Luyến - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Như Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 07/03/2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Thanh P; Giới tính: Nam; Sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số T, Đường N, Khu phố 4, phường Bình Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1975 và bà Huỳnh Thị Thu V (đã chết); Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2018, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị U; Địa chỉ: Số S, Trần Xuân Soạn, Khu phố 4, phường Tân Kiểng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

2. Bà Thân Thị L, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp T, xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

3. Bà Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1996; Địa chỉ: Số A Lưu Trọng Lư, Khu phố 3, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

4. Ông Nguyễn Lê Hoàng D, sinh năm 1997; Địa chỉ: Số B, Lê Văn Lương, Khu phố 2, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

5. Ông Lê Đắc T, sinh năm 1996; Địa chỉ: Số H, Huỳnh Tấn Phát, Khu phố 2, phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh P nghiện ma túy khoảng 01 tháng, P mua ma túy về vừa sử dụng, vừa bán cho người khác, nguồn ma túy mua của người thanh niên tại đường Tôn Thất Thuyết Quận 4 (không rõ lai lịch) được hai lần. Từ ngày 04/7/2018 đến ngày 17/7/2018, P bán ma túy cho Nguyễn Thị Hồng Th được 01 lần một gói ma túy giá 200.000 đồng vào ngày 04/7/2018; bán cho Nguyễn Lê H D 01 lần một gói ma túy giá 150.000 đồng ngày 15/7/2018, D trả trước 50.000 đồng, còn nợ 100.000 đồng. Ngoài ra, P còn đưa Lê Đắc T ma túy để sử dụng 02 lần vào các ngày 06 và 10/7/2018, T có đưa cho bị cáo 50.000 đồng phụ tiền đổ xăng. Ngày 16/7/2018, P mua 29 gói ma túy với giá 1.100.000 đồng mục đích để sử dụng cá nhân và bán cho người khác khi có người mua. Khoảng 15 giờ ngày 17/7/2018, P nhận được điện thoại của một người thanh niên, không rõ lai lịch hỏi mua ma túy. P đồng ý bán, khi đang trên đường đi bán ma túy, đến hẻm 52 đường Mai Văn Vĩnh, phường Tân Quy, Quận 7 thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an Quận 7 phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên phải, phía trước P đang mặc có 02 gói nylon, chứa tinh thể không màu (chuẩn bị bán) và trong túi vải P đang đeo trước ngực 27 gói nylon, chứa tinh thể không màu để sử dụng và để bán. Trong thời gian này, quá trình bán ma túy, P thu lợi bất chính 150.000 đồng, đã tiêu xài hết.

Theo Kết luận giám định số 1242/KLGĐ-H ngày 27/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh:

Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Thanh P và hình dấu Công an phường Tân Quy, Quận 7 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4916g (không phẩy bốn chín một sáu gam), loại Methamphetamine.

Tinh thể không màu trong 27 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Thanh P và hình dấu Công an phường Tân Quy, Quận 7 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 6,3054g (sáu phẩy ba không năm bốn gam), loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án:

- 02 gói niêm phong ma túy vụ số 1242 (1) và (2)/Q7;

- 01 xe máy hiệu Wave, gắn biển số 54Z7 -2939 (biển số thật: 60Y8 – 0084), số khung: 159749, số máy: 5624445 là phương tiện P sử dụng đi bán ma túy. P khai nhận: xe trên mua của một người thanh niên, không rõ lai lịch tháng 6/2018, sử dụng đến nay.

Qua xác minh số khung, số máy, xe do bà Thân Thị L đứng tên đăng ký. Bà L mua xe, sử dụng từ năm 2010, đến tháng 8/2017 thì bị mất. Bà L có đến cơ quan công an trình báo. Ngày 08/10/2018, Cơ quan điều tra thông báo Công an huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai biết về việc thu giữ xe máy trên.

Qua xác minh biển số 54Z7 -2939 là của chiếc xe máy hiệu Yoshida, do bà Lê Thị U đứng tên đăng ký. Qua xác minh, hiện không có người tên Lê Thị U cư trú tại địa chỉ cư trú. Cơ quan điều tra đã đăng tin tìm chủ sở hữu.

- 01 điện thoại hiệu Microsoft: bị cáo P sử dụng liên lạc bán ma túy; 01 túi vải đeo màu xanh P sử dụng cất dấu ma túy;

- 01 điện thoại hiệu Samsung thu giữ của Lê Đắc T, 01 điện thoại hiệu Philip thu giữ của Nguyễn Lê Hoàng D, 01 điện thoại Nokia thu giữ của Nguyễn Thị HồngT. Các đối tượng sử dụng điện thoại liên lạc với P mua ma túy;

- Số tiền 200.000 đồng, T sử dụng để mua ma túy của P.

Bản Cáo trạng số 24/CT-VKSQ7 ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Huỳnh Thanh P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm b, c, i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Thanh P tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan+ tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Huỳnh Thanh P đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b, c, i Khoản 2, Khoản 5 Điều 251 và Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh P từ 08 (Tám) năm đến 09 (Chín) năm tù, phạt tiền từ 5.000.000 (Năm triệu) đồng đến 10.000.000 (Mười triệu) đồng; Đối với vật chứng đề nghị: Tịch thu tiêu hủy gói ma túy còn lại sau giám định và 01 túi vải đeo màu xanh; tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại hiệu Microsoft, 01 điện thoại hiệu Samsung, 01 điện thoại hiệu Philip, 01 điện thoại Nokia và số tiền 200.000 đồng; Buộc nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước là 150.000 đồng. Trả cho bà Thân Thị L 01 xe máy hiệu Wave, số khung: 159749, số máy: 5624445; tiếp tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn nhất định để tìm người quản lý hợp pháp của biển số xe 54Z7-2339. Hết thời hạn thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Huỳnh Thanh P đã có hành vi mua chất ma túy là Methamphetamine có khối lượng 6,7970 và bán lại cho Nguyễn Thị Hồng Th, Nguyễn Lê D một lần và bán cho Lê Đắc T hai lần. Hành vi này của bị cáo Huỳnh Thanh P đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên đối với 02 người trở lên và ma túy có khối lượng 6,7970 gram. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b, c, i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính còn buộc bị cáo Huỳnh Thanh P chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Quá trình phạm tội, bị cáo Huỳnh Thanh P thu lợi bất chính là 150.000đ, xét đây là khoản tiền do bị cáo mua bán trái phép chất ma túy mà có, nên buộc bị cáo nộp lại để tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Bị cáo Huỳnh Thanh P có nhân thân chưa phạm tội, nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải xử lý bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về vật chứng vụ án, Cơ quan công an thu giữ:

- 02 gói niêm phong ma túy vụ số 1242 (1) và (2)/Q7: Đây là chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép để sử dụng và bán nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe máy hiệu Wave, gắn biển số 54Z7 -2939, số khung: 159749, số máy: 5624445. Bị cáo Huỳnh Thanh P khai mua lại của người thanh niên (chưa rõ lai lịch) sử dụng, không có giấy đăng ký sở hữu.

Đối với xe có số khung 159749, số máy: 5624445: Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 24/7/2018 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì có biển số 60Y8-0084 do bà Thân Thị L, đứng tên đăng ký. Bà L khai nhận mua xe trên và sử dụng đến tháng 8/2017 thì bị mất. Bà L có đến cơ quan công an trình báo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại xe cho bà L.

Đối với biển số 54Z7 -2939: Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 23/7/2018 của Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh là biển số của chiếc xe máy nhãn hiệu Yoshida, số máy FMG1013245, số

khung VH91013245 do bà Lê Thị U đứng tên đăng ký theo địa chỉ 60/4 Khu phố 4, phường Tân Kiểng, Quận 7. Theo biên bản xác minh của Công an phường Tân Kiểng, Quận 7 thì bà Lê Thị U không có cư ngụ tại địa chỉ 60/4 Trần Xuân Soạn, Khu phố 4, phường Tân Kiểng, Quận 7;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tiếp tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn nhất định để tìm người quản lý hợp pháp của biển số xe. Hết thời hạn thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại hiệu Microsoft thu giữ của Huỳnh Thanh P, 01 điện thoại hiệu Samsung thu giữ của Lê Đắc T, 01 điện thoại hiệu Philip thu giữ của Nguyễn Lê Hoàng D, 01 điện thoại Nokia thu giữ của Nguyễn Thị Hồng Th; Đây là phương tiện, bị cáo và các đối tượng nghiện dùng để liên lạc mua, bán ma túy nên xét tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- 01 (Một) túi vải đeo màu xanh thu giữ của P, P dùng để cất giấu ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 200.000 đồng, T khai sử dụng để mua ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Đối với Nguyễn Thị Hồng Th, Nguyễn Lê Hoàng D, Lê Đắc T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho P, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra Công an Quận 7 tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Hồng Th, ông Nguyễn Lê Hoàng D, ông Lê Đắc T, bà Thân Thị L và bà Lê Thị U có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thanh P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng Điểm b, c, i Khoản 2 Điều 251; Khoản 5 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh P 08 (Tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2018.

- Phạt bị cáo Huỳnh Thanh P: 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Buộc bị cáo Huỳnh Thanh P nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong ma túy vụ số 1242 (1) và (2)/Q7 và 01 túi vải đeo màu xanh.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại hiệu Microsoft số imei: 358608060036348;

+ 01 (Một) điện thoại hiệu Samsung số imei: 356911/07/345338/1;

+ 01 (Một) 01 điện thoại hiệu Philip số imei: 864383030052968;

+ 01 (Một) điện thoại Nokia số imei: 352360/05/577820/3;

+ Số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

- Trả 01 xe máy hiệu Wave, số khung: 159749, số máy: 5624445 cho bà Thân Thị L.

- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày để tìm người quản lý hợp pháp biển số 54Z7 -2939. Trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại biển số 54Z7 -2939. Hết thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản bàn giao nhận vật chứng, tài sản số 12 ngày 07/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 24/8/2018).

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Huỳnh Thanh P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Mai Trần Cảnh

Nơi nhận:
- TAND TP HCM;
- VKSND quận 7;
- Công an quận 7;
- Chi cục THADS quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu sổ án;
- Lưu hồ sơ (Luyến).